UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ NĂM CĂN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 215 /KH-UBND	*Năm Căn, ngày 29 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai, phổ biến các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khoá XVI thông qua kỳ họp không thường lệ thứ Nhất trên địa bàn xã Năm Căn

Thực hiện Kế hoạch số 612/KH-UBND ngày 21/10/2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc triển khai, phổ biến các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khoá XVI thông qua kỳ họp không thường lệ thứ Nhất trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Uỷ ban nhân dân xã Năm Căn ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Phổ biến đầy đủ, kịp thời nội dung 15 Luật, 6 Nghị quyết được Quốc hội khóa XVI thông qua kỳ họp không thường lệ thứ Nhất đến cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và Nhân dân trên địa bàn xã (có danh mục kèm theo).

b) Tăng cường năng lực, hiệu lực quản lý nhà nước; phát huy vai trò của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong việc gương mẫu chấp hành pháp luật, nắm vững, thực hiện tốt các quy định của pháp luật nói chung và các quy định của pháp luật liên quan đến chuyên môn nghiệp vụ của ngành mình nói riêng; góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; tiếp tục đưa công tác đi vào nề nếp, hiệu quả.

2. Yêu cầu

a) Việc quán triệt, phổ biến phải thực hiện nghiêm túc, thống nhất, đồng bộ, kịp thời, thường xuyên với nội dung, hình thức phù hợp.

b) Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; phát huy vai trò của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Cơ quan thường trực Hội đồng và các tổ chức, bộ phận thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch. Tăng cường sự phối hợp các cơ quan, đơn vị trong việc phổ biến các văn bản pháp luật, đảm bảo sự gắn kết chặt chẽ công tác phổ biến các Luật, Nghị quyết với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị tại cơ quan, đơn vị.

c) Việc phổ biến các Luật, Nghị quyết mới được thông qua đảm bảo tiết kiệm, có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả. Quá trình thực hiện, cần nắm bắt và phản ánh kịp thời cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về ý kiến của Nhân dân, phản ánh của dư luận xã hội đối với tính khả thi, hiệu quả, phù hợp của văn bản mới ban hành; tăng cường kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung cơ bản, những điểm mới, các quy định có tác động trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân và thời điểm có hiệu lực của 15 luật, 06 nghị quyết được Quốc hội khóa XVI thông qua tại Kỳ họp

không thường lệ thứ Nhất đến cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và Nhân dân trên địa bàn xã; chú trọng những nội dung có liên quan trực tiếp đến chức năng, nhiệm vụ của từng ngành, lĩnh vực và đời sống của Nhân dân.

2. Cập nhật, đăng tải toàn văn các luật, nghị quyết và tài liệu chính thức có liên quan trên Trang thông tin điện tử xã theo chức năng, nhiệm vụ, tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức, cá nhân tiếp cận, tra cứu và sử dụng.

3. Đăng tải tài liệu tuyên truyền, phổ biến trên Trang thông tin điện tử xã; thực hiện phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng, các nền tảng mạng xã hội (facebook, zalo…), thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở.

4. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tổ chức phổ biến các luật, nghị quyết có liên quan trực tiếp đến ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý bằng các hình thức phù hợp; tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tự giác học tập, nghiên cứu, cập nhật và thực hiện đúng quy định pháp luật khi thực thi công vụ và các công việc, nhiệm vụ có liên quan.

5. Hình thức PBGDPL lựa chọn phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn bảo đảm thiết thực (chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin để triển khai thực hiện trực tuyến: tập huấn, thi tìm hiểu pháp luật, tư vấn pháp luật; đăng tải trên Trang thông tin xã,...); phát huy vai trò của các phương tiện thông tin, truyền thông, mạng lưới loa truyền thanh cơ sở trong công tác PBGDPL... Huy động Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, hoà giải viên ở cơ sở, người có uy tín trong cộng đồng phổ biến, vận động, thuyết phục người dân nghiêm túc tuân thủ, chấp hành pháp luật.

6. Đẩy mạnh công tác triển khai thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 10/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Xây dựng thông cáo báo chí văn bản theo quy định để đảm bảo điều kiện thuận lợi trong tiếp cận pháp luật của người dân, doanh nghiệp. Thường xuyên rà soát văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã ban hành, kịp thời phát hiện, kiến nghị, đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ văn bản có nội dung không còn phù hợp với các luật, văn bản hướng dẫn thi hành.

7. Trên cơ sở các văn bản Luật, Nghị quyết và căn cứ điều kiện, tình hình thực tế, yêu cầu nhiệm vụ chính trị, các cơ quan được giao chủ trì soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật có chứa nội dung chính sách, chủ động phối hợp với cơ quan thông tin báo chí ở địa phương, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức truyền thông chính sách trong dự thảo văn bản thực hiện bằng hình thức phù hợp.

8. Tổ chức triển khai các văn bản Luật, Nghị quyết gắn với việc lồng ghép thực hiện các đề án PBGDPL trên địa bàn xã.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND - Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL xã: Có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân xã hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Kế hoạch này. Tham mưu Hội đồng phối hợp PBGDPL xã tổ chức Hội nghị quán triệt, phổ biến cho tuyên truyền viên pháp luật cấp xã; thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL xã; lãnh đạo, công chức các xã, phường; tuyên truyền viên

pháp luật cấp xã và Bí thư, Trưởng ấp và đoàn thể ấp; tổng hợp, báo cáo về Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh việc triển khai Kế hoạch này trong báo cáo công tác Tư pháp năm.

2. Trung tâm Công ích xã: Chủ trì, phối hợp tăng cường thông tin, tuyên truyền, phổ biến về nội dung cơ bản, nhất là những điểm mới trong các văn bản Luật, Nghị quyết; tăng cường thời lượng, lồng ghép, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi, thường xuyên nội dung cơ bản của các văn bản Luật, Nghị quyết mới trên Trang Thông tin điện tử xã.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội, các doanh nghiệp Nhà nước xã: Có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu các văn bản Luật, Nghị quyết có liên quan cho toàn thể hội viên, thành viên của tổ chức mình và tham gia tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho Nhân dân; vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tự giác học tập, tìm hiểu, tuân thủ và chấp hành pháp luật, tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật.

4. Đề nghị Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã và các tổ chức, cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn xã: Tổ chức phổ biến, giới thiệu nội dung của các văn bản Luật, Nghị quyết có liên quan trong cơ quan, đơn vị mình quản lý.

5. Các phòng, ban, ngành, đoàn thể xã: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện tuyên truyền, phổ biến nội dung các văn bản Luật, Nghị quyết với hình thức phù hợp điều kiện thực tiễn của cơ quan, đơn vị đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

6. Trưởng các ấp: Căn cứ nội dung Kế hoạch này và điều kiện thực tiễn tại ấp tổ chức triển khai tuyên truyền, phổ biến nội dung các Luật, Nghị quyết với hình thức phù hợp. Chủ động nắm bắt, lắng nghe nhu cầu xã hội, những vấn đề nổi cộm được dư luận địa phương quan tâm để tập trung nguồn lực tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật có liên quan, đặc biệt là các nội dung của các Luật, Nghị quyết mới ban hành.

7. Các cơ quan, đơn vị tổng hợp kết quả thực hiện trong Báo cáo công tác PBGDPL năm 2026 gửi về Ủy ban nhân dân xã (qua Văn phòng HĐND và UBND) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã *(qua Văn phòng HĐND và UBND)* xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- TT: HU, HĐND xã;
- CT, PCT.UBND xã;
- BTT UBMTTQVN xã;
- Hải Đoàn 42;
- Chánh Văn phòng;
- Các phòng, ban, ngành xã;
- Trưởng các ấp;
- Chuyên viên NC (P);
- Lưu: VT (P.TP.39).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Cao Minh Quang